

Số: /2024/QĐ-UBND

Long An, ngày tháng 12 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

**Quy định phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Long An**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các Tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Thông tư số 05/2024/TT-BXD ngày 31/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4748/TTr-SXD ngày 31/10/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

#### 1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở giữa cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất) và cơ quan quản lý nhà ở trên địa bàn tỉnh Long An theo quy định tại khoản 2 Điều 120 Luật Nhà ở số 27/2023/QH15.

#### 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Xây dựng; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh (UBND cấp huyện); Văn phòng đăng ký đất đai trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường (sau đây gọi là Văn phòng đăng ký đất đai), Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố.

## **Điều 2. Nội dung, hình thức và thời hạn phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở**

1. Nội dung phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở: thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 119 Luật Nhà ở năm 2023.

2. Hình thức phối hợp: gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản giấy hoặc văn bản điện tử đã ký số theo quy định.

3. Thời gian cung cấp thông tin: thông tin cung cấp trước ngày 10 của tháng đầu tiên của mỗi quý hoặc đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

## **Điều 3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương**

1. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà ở

a) Sở Xây dựng:

- Tổ chức tiếp nhận thông tin về nhà ở đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh.

- Thiết lập và lưu trữ hồ sơ nhà ở của tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh do Văn phòng đăng ký đất đai cung cấp.

- Chia sẻ, cung cấp thông tin cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác, sử dụng thông tin theo quy định của pháp luật được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 24 của Nghị định số 94/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

- Công bố thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản của trên địa bàn tỉnh, gửi báo cáo về Bộ Xây dựng theo quy định.

b) Cơ quan quản lý nhà ở cấp huyện (UBND cấp huyện):

- Tổ chức tiếp nhận thông tin về nhà ở đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn quản lý.

- Thiết lập và lưu trữ hồ sơ nhà ở đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài trên địa bàn quản lý.

## **2. Trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận**

a) Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thường xuyên chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc Văn phòng Đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai tại các huyện, thị xã, thành phố khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cung cấp thông tin hồ sơ nhà ở gửi về cơ quan quản lý nhà ở cùng cấp đảm bảo đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo quy định tại Điều 2 Quyết định này.

- Báo cáo gửi về Bộ Xây dựng, Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc cấp Giấy chứng nhận kèm theo bản sao Giấy chứng nhận đã cấp cho tổ chức, cá nhân nước ngoài theo Mẫu số 02 của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở để theo dõi, quản lý.

b) Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh: khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với tổ chức trong nước, tổ chức nước ngoài, cá nhân nước ngoài và dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh, có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở quy định tại Điều 2 Quyết định này cho Sở Xây dựng để thiết lập hồ sơ nhà ở.

c) Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai các huyện, thị xã, thành phố: khi làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất đối với cá nhân, người gốc Việt Nam định cư ở nước ngoài, có trách nhiệm cung cấp thông tin về nhà ở quy định tại Điều 2 Quyết định này cho UBND cấp huyện, đồng gửi cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng các huyện, Phòng Quản lý Đô thị thị xã, thành phố để thiết lập hồ sơ nhà ở.

3. Các sở, ngành có liên quan: tùy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn phối hợp tổ chức triển khai thực hiện quy định việc phối hợp cung cấp thông tin về nhà ở trên địa bàn tỉnh phù hợp với ngành, lĩnh vực quản lý.

#### **Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/12/2024.

2. Giao Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp các cơ quan có liên quan tổ chức triển khai, hướng dẫn và đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện Quyết định này, nếu có vướng mắc phát sinh cần sửa đổi, thay thế, bổ sung cho phù hợp với quy định hiện hành, các cơ quan, tổ chức và cá nhân phản ánh, kiến nghị về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định.

**Điều 5.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND cấp huyện; Chủ tịch UBND cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như điều 5;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- TT.UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Phòng: THKSTTHC, KTTC;
- Ban Nội chính – TCD;
- Trung tâm Công báo;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, Nguyên.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**